

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH
PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **102/2018/HS-ST**

Ngày 08/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trần Thị Thương Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lý A Hoi**

2. Bà **Đoàn Thị Quế**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Minh Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà: Ông **Lê Thanh Hải** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2018/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2018/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **TÔNG VĂN H**; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1970 tại Điện Biên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Đội 23, xã Th N, huyện Đ B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tông Văn T, (đã chết) và con bà: Lò Thị Đ, sinh năm 1934; Vợ: Cà Thị H, sinh năm 1973, có 02 con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 03 tiền án . Ngày 25/5/2001 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự xử phạt 24 tháng tù; ngày 08/8/2003 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt 36 tháng tù; ngày 12/3/2009 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử H về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt 08 năm tù, chấp hành đến tháng 5/2017 ra trại (bị cáo H đã chấp hành xong toàn bộ các bản).

Bị cáo được áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 21/5/2018, bị cáo có tại ngoại có mặt tại phiên toà.

*.Người bị hại: 1. Chị Hà Thị H, sinh năm 1984; trú tại: Bản N H 1, xã N H, huyện N P, tỉnh Đ (vắng mặt có lý do).

2. Chị Thùng Thị L, sinh năm 1999, trú tại: Bản N H 1, xã N H, huyện N P, tỉnh Đ (vắng mặt có lý do).

*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lương Thị Th, sinh năm 1986; trú tại: Bản N H 1, xã N H, huyện N P, tỉnh Đ (vắng mặt có lý do).

2. Anh Tòng Văn H, sinh năm 1995; trú tại: Đội 23, xã T N, huyện Đ B, tỉnh Đ

3. Anh Lò Văn Q, sinh năm 1987; trú tại: Bản Ch Ph, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ (vắng mặt có lý do).

*. Người làm chứng:

1. Anh Tòng Văn D, sinh năm 1999; trú tại: Bản Ch Ph, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ (vắng mặt không lý do).

2. Anh Lò Văn Thắng, sinh năm 1999; trú tại: Bản Ch Ph, phường Th Tr, thành phố Đ B Ph, tỉnh Đ (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 19/3/2018, TÒNG VĂN H tự ý lấy xe mô tô Honda – Wave RSX, màu sơn trắng xám, biển kiểm soát 27N1 – 054.63 (của Tòng Văn H con trai H điều khiển từ Đội 23, xã Th N, huyện Đ B, tỉnh Đ ra đường đôi Nguyễn Hữu Thọ theo hướng Mường Chà đi thành phố Điện Biên Phủ để đón vợ là Cà Thị H. Đến Km 190 + 500 Quốc lộ 12, thuộc phường Thanh Trường Thành phố Điện Biên Phủ cách ngã ba đường rẽ vào bản Che Phai, phường Thanh Trường khoảng 20m, đoạn đường thẳng, giao nhau cùng mức, có giải phân cách ở giữa, mặt đường nhẵn bằng bê tông nhựa, không có vật cản, không khuất tầm nhìn, có hệ thống biển báo và hệ thống chiếu sáng công cộng, lòng đường rộng 10,10m. H phát hiện phía trước có 01 xe mô tô Honda – Wave RS màu sơn trắng, đen, vàng biển kiểm soát 27L1 – 004.05 do chị Hà Thị H điều khiển (mượn của chị Lương Thị Th) chở phía sau chị Thùng Thị L đi ngược chiều, đang bật đèn pha và đèn xi nhan từ từ rẽ trái. Khi chị H rẽ được quá nửa đường gần lối rẽ vào bản Che Phai, lúc này do H điều khiển xe với tốc độ cao (khoảng 80km/giờ), thiếu chú ý quan sát, không kịp xử lý, đâm thẳng vào giữa xe chị H, làm 02 xe bị đổ đẩy về phía trước theo chiều đi của H, 03 người ngã nằm bất tỉnh trên đường. Chị H, chị L nằm gần nhau cách điểm va chạm 8,90m cách vỉa hè 5,30m, xe mô tô 27L1 – 004.05 cách điểm va chạm 17,50m, đầu xe cách vỉa hè 1,17m; H và xe mô tô 27N1 – 054.63 nằm sát vỉa hè, cách điểm va chạm 11,60m. Chị L không bị thương tích gì, chị H và H được mọi người đưa đi viện cấp cứu. Ngày 25/4/2018 chị H ra viện, ngày 28/3/2018 H ra viện.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo.

Biên bản và sơ đồ khám nghiệm hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; bản ảnh khám nghiệm hiện trường và khám xe; lời khai bị cáo, lời khai người bị hại; lời khai người làm chứng; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 14/5/2018 Trung tâm giám định pháp y tỉnh Điện Biên. Kết luận chị H

bị vỡ thành ngoài hốc mắt phải, sụp mí độ IV, lác liệ, teo gai thị, vỡ xương hộp sọ tổn thương nhu mô não vùng trán phải, gãy cung tiếp xương má phải, vỡ thành xoang bướm phải, lung lay răng R2.1, tỷ lệ tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên cho chị Hà Thị H là 80%.

Ngày 03/5/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã định giá chiếc xe mô tô 27 L1 – 004.05 do chị H điều khiển, bị thiệt hại 1.635.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích; Kết luận định giá tài sản.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về các Kết luận Giám định, Kết luận định giá nêu trên.

Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 76/CT- VKSTP ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Tòng Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Chấp nhận người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị cáo thỏa thuận mức bồi thường; chấp nhận các biên bản trao trả tài sản cho các chủ sở hữu.

Áp dụng Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố Điện Biên Phủ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

2. Xét các hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo TÔNG VĂN H của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các biên bản với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan

điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 19/3/2018, tại Km 190 + 500 Quốc lộ 12 thuộc phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, TÔNG VĂN HỒNG khiển xe mô tô tham gia giao thông, vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây tổn hại 80% sức khỏe người khác và thiệt hại 1.635.000 đồng về tài sản. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, sức khỏe và tài sản của công dân. Nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong đường nội thị có giải phân cách không tuân thủ quy định về tốc độ vượt quá tốc độ cho phép, không có giấy phép lái xe, vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, được quy định chi tiết tại Điều 5 Thông tư 91 của Bộ giao thông vận tải quy định như sau:

Điều 8 (Luật giao thông đường bộ) quy định: Các hành vi bị nghiêm cấm ... “9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Điều 12 (Luật giao thông đường bộ) quy định: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy...phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”;

Điều 5 (Thông tư số 91 ngày 21/12/2015 của Bộ giao thông vận tải) quy định: Các trường hợp phải giảm tốc độ

*“3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức;
5...; khu vực đông dân cư”.*

TÔNG VĂN HỒNG khiển phương tiện tham gia giao thông, đã vi phạm Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm tổn hại 80% sức khỏe của người khác và thiệt hại về tài sản trị giá gần 02 triệu đồng, do lỗi vô ý tự tin. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Bị cáo TÔNG VĂN H không có giấy phép lái xe gây hậu quả nghiêm trọng, nên phải chịu tình tiết định khung theo điểm a khoản 2 Điều 206 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định”;

Hành vi trên của bị cáo Tông Văn H được chứng minh tại: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Vật chứng thu giữ; Kết luận giám định trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Tòng Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Tòng Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

3. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 25/5/2001 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình, xử phạt 24 tháng tù; ngày 08/8/2003 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt 36 tháng tù; ngày 12/3/2009 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử H về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt 08 năm tù, chấp hành đến tháng 5/2017 ra trại. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án. Bị cáo phạm tội chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi vô ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; mẹ đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

Đối với chị H điều khiển xe tham gia giao thông có giấy phép lái xe nhưng chuyển hướng xe không đảm bảo, không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

4. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 260/BLHS thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm lái xe trong thời gian nhất định, xong bản thân bị cáo hiện tại chưa có bằng lái xe theo quy định nên bị cáo không được phép lái xe tham gia giao thông là đương nhiên. Do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây ra tai nạn bị cáo Tòng Văn H đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại xong cho gia đình người bị hại chị H số tiền là 4.000.000 đồng. Chị Thùng Thị L không đề nghị bị cáo bồi thường. Chị L và chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Thuận, anh Hoàng, anh Quyết có đơn xin xét xử vắng mặt, về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Xét đề nghị của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có căn cứ, vì vậy HĐXX chấp nhận.

6. Về vật chứng vụ án: Sau khi tạm giữ các giấy tờ cùng phương tiện của vụ tai nạn giao thông, Cơ quan điều tra đã trả lại vào ngày 11/8/2018 cho các chủ

sở hữu, không có ai có yêu cầu gì khác. Xét việc trả tài sản trên là có cơ sở, do vậy HĐXX chấp nhận.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Tòng Văn H** tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” **03 (ba)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Chấp nhận người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Chấp nhận biên bản trao trả tài sản cho các chủ sở hữu vào ngày 11/8/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Tòng Văn H** chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08/11/2018. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Thanh Chấn;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi NVLQ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTPĐBP;
- Công an TPĐBP;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường Him Lam;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA**

Trần Thị Thương Huyền

